

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2017/HNGĐ-ST
Ngày 16-10-2017
Về việc “Tranh chấp ly
hôn và nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Khen.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hoàng Thị Hòa

2/ Ông Blong Hâm

Thư ký phiên tòa: Ông A Dáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Bà Hiêng Thị Liên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc tranh chấp “Xin ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2017/QĐXX-ST ngày 14 tháng 9 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đinh Nay H; sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh K. Có mặt.

2. *Bị Đơn:* Anh Hà Huy H; sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 05/7/2017 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, nguyên đơn chị Đinh Nay H trình bày:

* Về hôn nhân: Chị Đinh Nay H và anh Hà Huy H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/7/2014 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh T, chung sống với nhau tại thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh K, thời kỳ đầu anh, chị sống hạnh phúc, đến năm 2015 anh H có biểu hiện chửi mắng, đánh đập, xúc phạm, mặc dù chị H đã bỏ qua nhin nhục để giữ lấy hạnh phúc nhưng anh H không thay đổi và còn hù dọa đánh đập, vu khống chị H trộm tiền, đăng tải hình ảnh chị H lên mạng xã hội làm ảnh hưởng đến tâm lý và cuộc sống sinh hoạt của chị H, vì không thể chịu đựng được nên

tháng 7 năm 2016 chị H chuyển đến nhà mẹ đẻ sống ly thân với anh H, do tình cảm vợ chồng không còn nên chị H quyết định làm đơn xin ly hôn với anh H, khi được ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Trong bản tự khai và các biên bản hoà giải tại Toà án ghi ý kiến của hai bên đối với yêu cầu được ly hôn của nguyên đơn (chị H) và yêu cầu được đoàn tụ của bị đơn (anh H), bản thân anh H không muốn ly hôn vì còn thương yêu vợ con, nhưng theo chị H thì, kể từ ngày chị H về nhà mẹ đẻ sống ly thân và sinh con thứ hai, anh H hoàn toàn không hỏi thăm, không quan tâm, không cấp dưỡng gì cho ba mẹ con chị, trong khi điều kiện kinh doanh của anh H có mức thu nhập hàng tháng từ 15.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Theo lời khai của anh H thì, anh H chỉ đồng ý ly hôn với chị H khi chị H giao hai con cho anh H nuôi dưỡng và anh H không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi hai con chung, việc anh H không hỏi, cấp dưỡng nuôi hai con chung trong thời gian chị H sống ly thân là vì vợ chồng chỉ mâu thuẫn nhỏ nhưng chị H đã bỏ nhà đi và không nói gì với anh H, còn với chị H thì việc anh H không đồng ý ly hôn với chị là do đã đối xử tồi tệ với mẹ con chị, thậm chí anh H còn đến nhà bố mẹ đẻ của chị ném bom xăng tự chế nổ trước nhà và đang được cơ quan chức năng xử lý.

Biên bản xác minh ngày 28/8/2017 về hành vi ném bom xăng tự chế của anh Hà Huy H vào nhà bố mẹ đẻ của chị H, Công an xã và khối đoàn thể xã Đ cho biết sự việc trên là có thật xảy ra vào tháng 9/2016 và đã được cơ quan chức năng xử lý.

Trong bản tự khai và biên bản hòa giải tại Tòa án đối với mức thu nhập hàng tháng của anh H từ nghề kinh doanh bán thịt chó và kinh doanh điện lạnh, anh H khẳng định mức thu nhập hàng tháng của anh H từ 15.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, anh đủ khả năng nuôi hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về con chung: Chị H và anh H khai: Anh, chị có hai con chung là cháu Hà Gia B - sinh ngày 20/11/2014 và cháu Đinh Nay Bảo N – sinh ngày 06/01/2017. Đối với cháu Đinh Nay Bảo N mang họ chị (Đinh Nay) vì khi chị sinh cháu Bảo N, anh H không hề một lời hỏi thăm hoặc cấp dưỡng gì cho mẹ con chị, nên khi đi khai sinh chị khai sinh mang họ Đinh Nay (họ của chị).

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh K, thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục tranh chấp về hôn nhân và gia đình là đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự, nội dung tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng, thủ tục giải quyết, thời gian giải quyết đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và nuôi con chung của chị Đinh Nay H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Hà Huy H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt đến lần thứ hai mà không có người đại diện, căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt anh Hà Huy H.

Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Nay H và anh Hà Huy H là hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh T, mâu thuẫn dẫn đến chị H làm đơn xin ly hôn với anh H là do anh Hchửi mắng, đánh đập, xúc phạm, hù dọa, vu khống, đăng tải hình ảnh chị H lên mạng xã hội anh, chị đã sống ly thân từ tháng 7/2016 đến nay, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ do mâu thuẫn gia đình xảy ra trầm trọng, thời gian xảy ra mâu thuẫn chị H đã chịu đựng vì các con nhưng không có kết quả, hơn nữa trong thời gian sống ly thân chị H đưa con về ở cùng bố mẹ để sinh sống và sinh con thứ hai, anh H không hề hỏi thăm hoặc cấp dưỡng gì để nuôi con, việc anh H không đồng ý ly hôn là do đã dối xử tồi tệ với mẹ con chị, và còn đến nhà bố mẹ đẻ của chị ném bom xăng tự chế nổ trước nhà, lời khai trên của chị H là có thật và anh H không phản đối, được thể hiện rõ trong các biên bản của anh H và chị H khai tại Tòa án và biên bản xác minh ngày 28/8/2017 của Công an xã và khối đoàn thể xã Đ, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H không còn khả năng đoàn tụ, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên quan điểm được ly hôn với anh H Như vậy việc xin ly hôn và ly hôn theo yêu cầu một bên của chị H là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Chị H có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung là cháu Hà Gia B - sinh ngày 20/11/2014 và cháu Đinh Nay Bảo N – sinh ngày 06/01/2017 và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đến khi hai con trưởng thành, tự lập được, thời gian chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng kể từ ngày 05-7-2017, còn anh H thì chỉ đồng ý ly hôn khi chị Hoa giao hai con cho anh H nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Hoa cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét nguyện vọng của chị H và anh H đều có nguyện vọng nuôi hai con, tuy nhiên việc giao con chưa thành niên cho ai nuôi cần phải xem xét về mọi mặt để đảm bảo quyền lợi cho các con. Xét thấy, trong thời gian anh, chị sống ly thân anh H không hề quan tâm, thăm hỏi gì kể cả khi chị H sinh con thứ hai.

Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Con chưa đủ 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...”. Trong bản sao giấy khai sinh và lời khai của anh, chị tại Tòa án thì cháu Hà Gia B - sinh ngày 20/11/2014 và cháu Đinh Nay Bảo N – sinh ngày 06/01/2017 hai cháu chưa đủ 36 tháng tuổi.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật và lời khai của chị H và anh H được thể hiện trong hồ sơ, thì việc giao hai con cho chị H (Mẹ của hai cháu) nuôi dưỡng là phù hợp và có căn cứ đúng với quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Xét mức thu nhập ổn định hàng tháng của anh H từ 15.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng là có cơ sở được thể hiện bởi lời khai tại Tòa án, nên việc chị Hoa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng là 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 05/7/2017 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đều phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Nay H đề ngày 05/7/2017 về việc xin ly hôn và nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đinh Nay H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Hà Huy H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; 56; 81; 82; 83; 118 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28; 35; 144; 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 của Bộ luật dân sự; khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Xử như sau:

- Về đơn khởi kiện: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn và nuôi con chung của chị Đinh Nay H đề ngày 05/7/2017.

- Về hôn nhân: Chị Đinh Nay H được ly hôn với anh Hà Huy H.

- Về con chung: chị Đinh Nay H được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung là cháu Hà Gia B - sinh ngày 20/11/2014 và cháu Đinh Nay Bảo N – sinh ngày 06/01/2017 đến khi hai con trưởng thành, tự lập được, anh Hà Huy H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 05/7/2017;

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chấm dứt khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Kể từ ngày bên được cấp dưỡng có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì bên phải cấp dưỡng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Đinh Nay H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị H được trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2014/ 0001771 ngày 05/7/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K, chị H đã nộp xong. Anh Hà Huy H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16-10-2017. Bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND Cấp cao;
- UBND xã L – huyện Đ – tỉnh T;
- Chi cục THA huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án./.